

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI CTP VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI CTP VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CTP VINA COMMERCE AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CTP VINA C&C CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108315485

3. Ngày thành lập: 08/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 39, ngõ 168 Phan Trọng Tuệ, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0978941331

Fax:

Email: ctp.vina@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại ((Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng))	4662
4.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
5.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
6.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	1622
7.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
8.	Xây dựng công trình công ích	4220
9.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại Lý, Môi giới	4610
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
13.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
15.	Phá dỡ	4311
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

17.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
21.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan - Thiết kế kết cấu công trình	7110
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

32.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa	4669
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Sản xuất các loại cây cảnh Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	0118
37.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (không hoạt động tại trụ sở)	3100
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM NGỌC TÚ	Thôn Đông An, Xã Tụ Tân, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	1.872.000.000	52,000	034088005961	
2	NGUYỄN TRUNG PHONG	Tổ dân phố Quang Minh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.728.000.000	48,000	001092013797	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM NGỌC TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/08/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034088005961

Ngày cấp: 05/07/2017

Nơi cấp: cục cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đông An, Xã Tụ Tân, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P932 Tòa HH02 – 1B KĐT Thanh Hà, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội